

TÀI LIỆU CHO HS YẾU, KÉM

HÃY CHỌN ĐÁP ÁN ĐÚNG NHẤT

* **Chủ đề: Xã hội phong kiến Phương Tây**

Câu 1: Lãnh chúa phong kiến hình thành từ những tầng lớp nào của xã hội cổ đại?

- A. Các công tước, hầu tước.
- B. Các chủ nô Rô – ma
- C. Các tướng lĩnh quân sự và quý tộc
- D. Các tướng lĩnh quân sự

Câu 2: Tầng lớp nông nô trong xã hội phong kiến ở Châu Âu xuất thân chủ yếu từ:

- A. nô lệ và nông dân.
- B. nông dân bị mất ruộng.
- C. tù binh chiến tranh.
- D. phụ nữ và trẻ em.

Câu 3: Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng cuộc sống của các lãnh chúa trong các lãnh địa phong kiến?

- A. Không cần phải lao động.
- B. Suốt ngày cưới ngựa hoặc tổ chức tiệc tùng.
- C. Đối xử tàn nhẫn với nông nô.
- D. Sống bình đẳng với nông nô.

Câu 4: Lần đầu tiên họ đã đi vòng quanh Trái Đất hết gần 3 năm, từ năm 1519 đến năm 1522, đó là đoàn thám hiểm nào?

- A. Đoàn thám hiểm của Ph. Ma-gien -Lan.
- B. Đoàn thám hiểm của Đi-a-xơ.
- C. Đoàn thám hiểm của Va-xcơ đơ Ga ma.
- D. Đoàn thám hiểm của Cô-lôm-bô.

Câu 5: Các cuộc phát kiến địa lí có tác động gì đến xã hội Châu Âu?

- A. Góp phần thúc đẩy thương nghiệp Châu Âu phát triển.
- B. Đem lại nguồn lợi cho giai cấp tư sản.

- C. Tìm thấy những vùng đất mênh mông ở Châu Á, Châu Phi, Châu Mỹ.
- D. Các ý trên đều đúng.

* Chủ đề: Xã hội phong kiến phương Đông

Câu 1: Tần Thủy Hoàng đã thống nhất Trung Quốc vào năm nào?

- A. Năm 221 TCN
- B. Năm 222 TCN
- C. Năm 231 TCN
- D. Năm 232 TCN

Câu 2: Tổ chức bộ máy nhà nước được hoàn thiện từ trung ương đến địa phương, tuyển dụng quan lại bằng hình thức thi cử. Đó là sự phát triển của phong kiến Trung

Quốc dưới triều đại:

- A. nhà Tần
- B. nhà Hán
- C. nhà Đường
- D. nhà Minh

Câu 3: Khi nhận ruộng nông dân phải nộp một phần hoa lợi cho địa chủ gọi là:

- A. thuế
- B. tiền
- C. lao dịch
- D. địa tô

Câu 4: Vương triều nào ở Ấn Độ phong kiến tồn tại đến giữa thế kỉ XIX thì bị thực dân Anh đến xâm lược lật đổ?

- A. Vương triều Gúp-ta
- B. Vương triều hồi giáo Đê-li
- C. Vương triều Mô-gôn
- D. Vương triều Hác – sa

Câu 5: Bộ kinh Vê-đa được viết bằng:

- A. chữ Phạn
- B. chữ tượng hình
- C. chữ Nho
- D. chữ La-tinh

Câu 6: Dưới sự trị vì của mình, vua A-cơ-ba đã thi hành nhiều biện pháp tiến bộ là:

- A. xóa bỏ sự kì thị tôn giáo
- B. thủ tiêu đặc quyền hội giáo
- C. khôi phục và phát triển kinh tế Ấn Độ
- D. cả 3 câu trên đều đúng.

Câu 7: Khu vực Đông Nam Á ngày nay gồm mấy nước?

- A. 10 nước
- B. 11 nước
- C. 12 nước
- D. 23 nước

Câu 8: Khu vực Đông Nam Á chịu ảnh hưởng chủ yếu của gió mùa tạo nên hai mùa rõ rệt đó là:

- A. mùa khô và mùa lạnh
- B. mùa thu và mùa hạ
- C. mùa khô và mùa mưa
- D. mùa đông và mùa xuân

Câu 9: Vương quốc Pa-gan là tiền thân của quốc gia nào sau đây?

- A. Việt Nam
- B. Cam –pu- chia
- C. Mi-an-ma
- D. Lào

Câu 10: Từ thế kỉ XIII, với sự di cư của người Thái đã dẫn tới sự hình thành của hai quốc gia nào?

- A. Lào và Cam-pu-chia
- B. Su-khu-thay và Lan Xang
- C. Thái Lan và In –đô-nê-xi-a
- D. Lan Xang và Cham-pa

*** Chủ đề: Những nét chung về xã hội phong kiến**

Câu 1: Đặc điểm nhà nước phong kiến phương Đông là gì?

- A. Nhà nước quân chủ chuyên chế tập trung do vua đứng đầu
- B. Nhà nước phong kiến quyền lực tập trung trong tay giai cấp thống trị
- C. Nhà nước phong kiến phân quyền
- D. Nhà nước trở thành Hoàng Đế hay Đại Vương

Câu 2: Đặc điểm chung của nền sản xuất phong kiến ở phương Tây và phương Đông là:

- A. sản xuất nông nghiệp đóng kín, tự cung tự cấp.
- B. sản xuất công-thương nghiệp phát triển mạnh
- C. nền sản xuất hàng hóa quy mô lớn
- D. nền kinh tế sẵn bắt, hái lượm

Câu 3: Xã hội phong kiến phương Đông hình thành trong khoảng thời gian nào?

- A. Từ thế kỉ I TCN đến thế kỉ X.
- B. Từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ X.
- C. Từ thế kỉ III TCN đến thế kỉ X.
- D. Từ thế kỉ IV TCN đến thế kỉ X.

Câu 4: Các giai cấp cơ bản trong Xã hội phong kiến phương Đông là:

- A. địa chủ và nông nô.
- B. địa chủ và nông dân lĩnh canh.
- C. lãnh chúa phong kiến và nông nô.

D. lãnh chúa phong kiến và nông dân lĩnh canh.

Câu 5: Địa chủ, lãnh chúa bóc lột nông dân và nông nô chủ yếu bằng:

A. đánh thuế

B. địa tô

C. tô, tức

D. làm nghĩa vụ phong kiến

* Chủ đề: Buổi đầu độc lập thời Ngô – Đinh – Tiền Lê

Câu 1: Sau khi đánh tan quân Nam Hán, Ngô Quyền đã làm gì?

A. Cử người sang giảng hòa với nhà Nam Hán

B. Tiếp tục dẹp loạn 12 sứ quân

C. Xưng vương, đóng đô ở Cổ Loa

D. Lên ngôi vua và dời đô về Hoa Lư

Câu 2: Ngô Quyền lên ngôi vua vào năm nào?

A. Năm 938

B. Năm 939

C. Năm 940

D. Năm 941

Câu 3: Sau khi Ngô Quyền mất, tình hình nước ta có chuyển biến như thế nào?

A. Nhà Đinh lên thay, tiếp tục quá trình xây dựng đất nước

B. rơi vào tình trạng hỗn loạn "loạn 12 sứ quân"

C. quân Nam Hán đem quân xâm lược trở lại

D. Ngô Xương Văn nhường ngôi cho Dương Tam Kha

Câu 4: Ý nào sau đây **không phải** nguyên nhân Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn được 12 sứ quân?

A. Đinh Bộ Lĩnh là người có tài.

B. Được nhân dân tin tưởng, ủng hộ.

C. Có sự giúp đỡ của nghĩa quân Trần Lãm, Phạm Văn Hổ.

D. Được nhà Tống giúp đỡ.

Câu 5: Dưới thời của Đinh Bộ Lĩnh, đất nước ta đến năm nào được bình yên trở lại?

A. Đầu năm 967

B. Đầu năm 965

C. Cuối năm 965

D. Cuối năm 967

Câu 6: Lê Hoàn lên ngôi vua trong hoàn cảnh lịch sử như thế nào?

A. Nội bộ triều đình mâu thuẫn sau khi Đinh Tiên Hoàng mất.

B. Đinh Tiên Hoàng mất, vua kế vị còn nhỏ, nhà Tống chuẩn bị xâm lược nước ta.

C. Thế lực Lê Hoàn mạnh, ép vua Đinh Nhường ngôi.

D. Đinh Tiên Hoàng mất, quan lại trong triều đình ủng hộ Lê Hoàn lên ngôi.

Câu 7: Quân Tống sang xâm lược nước ta vào năm nào?

A. Năm 961

B. Năm 971

C. Năm 981.

D. Năm 991

Câu 8: Triều đình trung ương thời Tiền Lê được tổ chức như thế nào?

A. Vua đứng đầu, giúp vua có quan văn, võ.

B. Vua nắm chính quyền và chỉ huy quân đội.

C. Vua đứng đầu, nắm toàn quyền, giúp việc vua có các con vua.

D. Vua đứng đầu, nắm toàn quyền, giúp việc vua có Thái sư và Đại sư.

Câu 9. Nhà Lê đã làm gì để phát triển sản xuất?

A. Mở rộng việc khai khẩn đất hoang

B. Chú trọng công tác thủy lợi đào vét kênh ngòi

C. Tổ chức lễ Cày tịch điền và tự mình cày mấy đường

D. Tất cả câu trên đều đúng

Câu 10: Thời Đinh - Tiền Lê, ruộng đất trong nước nói chung thuộc sở hữu của:

- A. làng xã
- B. nông dân
- C. địa chủ
- D. nhà nước

*** Chủ đề: Đại Việt thời Lý (thế kỉ XI-XII)**

Câu 1: Nhà Lý được thành lập vào năm nào?

- A. 1009
- B. 1010
- C. 1011
- D. 1012

Câu 2: Ai là người dời đô từ Hoa Lư ra Đại La và đổi tên là Thăng Long?

- A. Lý Thái Tổ
- B. Lý Thánh Tông
- C. Lý Nhân Tông
- D. Lý Thái Tông

Câu 3: Thế nào là chính sách “ngụ binh ư nông”?

- A. Cho quân sĩ địa phương luân phiên về cày ruộng, khi cần triều đình sẽ điều động.
- B. Cho toàn bộ quân địa phương về quê sản xuất, khi cần sẽ điều động.
- C. Cho cấm quân luân phiên nhau về sản xuất, khi cần triều đình sẽ điều động.
- D. Cho những quân sĩ hết tuổi quân dịch về quê sản xuất.

Câu 4: Bộ luật được ban hành dưới thời Lý là:

- A. hình văn.
- B. hình luật.
- C. hoàng triều luật lệ.
- D. hình thư.

Câu 5: Quân đội của nhà Lý gồm những bộ phận nào?

- A. Dân binh, công binh.
- B. Cấm quân, quân địa phương.
- C. Cấm quân, công binh.
- D. Dân binh, ngoại binh.